

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST

Ngày 10 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HOÁ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kỳ Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Đức Thuận.

2. Ông Lê Minh Trí.

Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Phương Liên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2021/TLST-HS ngày 14/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 27/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đình A**, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1983, tại thị trấn N, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố x, thị trấn N, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đình N, sinh năm 1959 và bà Lê Thị T, sinh năm 1959, cả bố và mẹ hiện sinh sống tại Khu phố 6, thị trấn N, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền sự: Không;

Tiền án:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2008/HSST ngày 23/7/2008 bị TAND huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt chung cho cả 2 bản án là 21 tháng tù. Ngày 05/9/2009 chấp hành xong hình phạt tù.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 351/2010/HSST ngày 30/6/2010 bị TAND quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 05/5/2012 chấp hành xong hình phạt tù.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2014/HSST ngày 27/02/2014 bị TAND huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 54 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 15/02/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 44/2018/HSST ngày 15/11/2018 bị TAND huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 17/4/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HSST ngày 11/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 6 năm 6 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng được trừ đi 03(ba) ngày tạm giữ.

- Năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 22(hai mươi hai) tháng tù về tội "trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/12/2020 đến ngày 26/12/2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Đình H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn x, xã NT, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn TN, xã TH, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa vắng mặt anh H1 và anh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 17/12/2020 đội kinh tế ma túy thuộc Công an huyện Nông Cống phối hợp với Công an xã Tân Thọ, huyện Nông Cống làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn xã Tân Thọ, huyện Nông Cống thì phát hiện và bắt quả tang Lê Đình A, sinh năm 1983 ở thị trấn N, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa đang có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy nhỏ cho Nguyễn Văn H1, sinh năm 1988 ở thôn TN, xã TH, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa và Lê Đình H, sinh năm 1984 ở thôn 5, xã NT, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa để lấy 200.000 đồng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm:

- 05 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong là chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà nghi là ma túy; 02 gói nhỏ bên ngoài là giấy nilon màu đen, tiếp theo là giấy nilon màu trắng trong cùng là chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà nghi là ma túy. Tất cả được cho vào phong bì viền xanh đỏ niêm phong, mặt ngoài phong bì có 05 hình dấu của Công an xã Tân Thọ, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa và các chữ ký của Nguyễn Văn

Minh, Đỗ Khải Hoàn, Đỗ Gia Linh, Lê Đình A, Hoàng Văn Tuấn. Phong bì được ký hiệu M1.

- 01 gói nhỏ bên trong là túi nilon màu trắng, bên trong là chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 vỏ kẹo bên trong chứa 05 gói nhỏ có kích thước khác nhau, bên ngoài là túi nilon màu trắng trong cùng là chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tất cả được cho vào phong bì viền xanh đỏ niêm phong, mặt ngoài phong bì có 05 hình dấu của Công an xã Tân Thọ, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa và các chữ ký của Đỗ Khải Hoàn, Đỗ Gia Linh, Hoàng Văn Tuấn, Nguyễn Văn Minh, Lê Đình A. Phong bì được ký hiệu M2.

- 02 gói nhỏ bên ngoài là giấy trắng có dòng kẻ, bên trong là chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà nghi là ma túy được bỏ vào phong bì viền xanh đỏ niêm phong, mặt ngoài phong bì có 05 hình dấu của Công an xã Tân Thọ và các chữ ký của Đỗ Khải Hoàn, Đỗ Gia Linh, Hoàng Văn Tuấn, Nguyễn Văn Minh, Nguyễn Gia H1, Lê Đình A. Phong bì được ký hiệu M3.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Đình A không thu giữ được gì.

Quá trình điều tra Lê Đình A khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 17/12/2020 Lê Đình A đang ở thôn Phú Quý, xã Tân Thọ, huyện Nông Cống thì gặp anh H1 là người quen và anh H (sau này mới biết tên). H1 hỏi A có ma túy không bán lại cho 02 gói, A đồng ý. H1 đưa cho A 200.000đ, A cầm tiền và đưa lại cho H1 02 gói ma túy. Việc mua bán trái phép chất ma túy vừa thực hiện xong thì bị Công an huyện Nông Cống bắt quả tang, thu giữ trong người H1 02 gói ma túy vừa mua của A, thu trong người A 200.000đ tiền bán ma túy cho H1. Sau đó A tự giác giao nộp số ma túy đang cất giấu trong người cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống. Cơ quan CSĐT đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và lập biên bản niêm phong số vật chứng vừa thu được.

Về nguồn gốc số ma túy bị Cơ quan CSĐT thu giữ, Lê Đình A khai: Sáng ngày 17/12/2020, A đi xe Bus đến bến xe phía Bắc thành phố Thanh Hóa mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 1.500.000đ về bán cho các con nghiện khi có nhu cầu để kiếm lời.

Ngày 19/12/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã quyết định trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 108/MT-PC09 ngày 23/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

- Chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà trong 05 gói giấy trắng có dòng kẻ của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,264g (*Không thấy hai sáu tư gam*), loại: Heroin.

- Chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà trong 02 gói nilon màu đen của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,428g (*Không thấy bốn hai tám gam*), loại: *Heroin*.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,862g (*Không thấy tám sáu hai gam*), loại: *Methamphetamine*.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 5 túi nilon màu trắng được đựng trong 1 vỏ kẹo của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,981g (*Không thấy tám chín một gam*), loại *Methamphetamine*.

- Chất bột dạng cục màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,058g (*Không thấy không năm tám gam*), loại *Heroin*.

Hoàn lại đối tượng giám định: Toàn bộ bao gói mở niêm phong của các phong bì ký hiệu M1, M2, M3 và các mẫu vật còn lại sau giám định.

Toàn bộ vật chứng đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống chuyển đến Chi cục THADS huyện Nông Cống ngày 25/3/2021. Đối với số tiền 200.000đ đã được nộp vào tài khoản tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Nông Cống.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 12/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Đình A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật và quyết định hình phạt với bị cáo cụ thể như sau:

Áp dụng điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38; khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS.

Xử phạt Lê Đình A mức án tù từ 07(bảy) năm đến 08(tám) năm tù, tổng hợp với hình phạt 06 năm 06 tháng tù của bản án số 32/2020/HSST ngày 11/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án tù 13 năm 06 tháng đến 14 năm 06 tháng tù nhưng được trừ đi 03(ba) ngày tạm giữ của bản án số 32/2020/HSST ngày 11/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: xử phạt bổ sung đối với Lê Đình A 10.000.000đ (*mười triệu đồng*) để nộp vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ và tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, hứa sửa chữa, không tái phạm xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của CQĐT Công an huyện Nông Công và Điều tra viên; Của VKSND huyện Nông Công và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Đình A:

Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 17/12/2020 Lê Đình A có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy, có tổng khối lượng 0,058g (*Không thấy không năm tám gam*), loại *Heroin* cho Nguyễn Văn H1 và Lê Đình H để lấy 200.000 đồng. sau khi bị bắt, Lê Đình A đã tự nguyện giao nộp số ma túy đang cất giấu trong người gồm:

- 05 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong là chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà là ma túy, có khối lượng 0,264g (*Không thấy hai sáu tư gam*), loại: *Heroin*; 02 gói nhỏ bên ngoài là giấy nilon màu đen, tiếp theo là giấy nilon màu trắng trong cùng là chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà là ma túy, có khối lượng 0,428g (*Không thấy bốn hai tám gam*), loại: *Heroin*.

- 01 gói nhỏ bên trong là túi nilon màu trắng, bên trong là chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy, có tổng khối lượng 0,862g (*Không thấy tám sáu hai gam*), loại: *Methamphetamine*; 01 vỏ kẹo bên trong chứa 05 gói nhỏ có kích thước khác nhau, bên ngoài là túi nilon màu trắng trong cùng là chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy, có tổng khối lượng 0,981g (*Không thấy tám chín một gam*), loại *Methamphetamine*. Tổng khối lượng ma túy thu được của Lê Đình A là 2,593g (trong đó gồm 0,75g Heroine và 1,843g methamphetamine).

Về nguồn gốc số ma túy bị Cơ quan CSĐT trên, Lê Đình A khai: Sáng ngày 17/12/2020, bị cáo đi xe Bus đến bến xe phía Bắc thành phố Thanh Hóa

mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 1.500.000đ về bán cho các con nghiện khi có nhu cầu để kiếm lời.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Khối lượng ma túy bị cáo mua về để bán lại kiếm lời có tổng khối lượng là 2,593g (trong đó gồm 0,75g Heroine và 1,843g methamphetamine), trong khi đó, bị cáo là người phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận Lê Đình A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Lê Đình A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Văn H1 và Lê Đình H là người mua ma túy của Lê Đình A có dấu hiệu của tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tuy nhiên khối lượng ma túy anh H1 và anh H mua là 0,058g (*Không thấy không nắm tám gam*), loại *Heroin*. Chưa đủ định lượng theo quy định của pháp luật, trong khi đó anh H1 và anh H chưa có án tích về hành vi mua bán, tàng trữ, sản xuất, chiếm đoạt ma túy và chưa bị xử lý hành chính về hành vi này. Vì vậy việc không khởi tố đối với anh H1 và anh H mà xử lý hành chính về hành vi này là đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Ma túy là chất cấm mua bán và sử dụng, những người sử dụng ma túy sẽ mất đi việc kiểm soát hành vi của mình, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng. Cũng vì việc sử dụng ma túy đã làm cho bao nhiêu gia đình tan vỡ và việc sử dụng ma túy là một trong những con đường lây lan căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS chưa có thuốc chữa trị đặc hiệu, việc sử dụng ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh rất nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm". Nhưng do tình tiết "tái phạm nguy hiểm" đã được sử dụng là tình tiết định khung hình phạt, vì vậy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với tình tiết này.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Để tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy, cần phải áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung nhưng được xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng.

Bị cáo đang phải chấp hành hình phạt 06(sáu) năm 06(sáu) tháng tù nhưng được trừ đi 03(ba) ngày tạm giữ của bản án số 32/2020/HSST ngày 11/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vì vậy khi quyết định hình phạt cần căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp bản án là đúng quy định của pháp luật.

Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự để tăng cường tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Xử lý vật chứng:

Số tiền 200.000đ mà Lê Đình A có được do bán ma túy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Ma túy là một loại hàng hóa được nhà nước thống nhất quản lý, cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56; khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố Lê Đình A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Lê Đình A 07(bảy) năm 10 (mười) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 06(sáu) năm 06(sáu) tháng tù nhưng được trừ đi 03(ba) ngày tạm giữ của bản án số 32/2020/HSST ngày 11/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Buộc Lê Đình A phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 14(Mười bốn) năm 04 (Bốn) tháng tù nhưng được trừ đi 03(ba) ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (17/12/2020).

Về hình phạt bổ sung: Xử phạt Lê Đình A 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) hiện đang tạm giữ tại Chi cục THADS huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/3/2021.

Tịch thu tiêu hủy 2,388g ma túy (trong đó gồm 0,684g Heroine và 1,704g methamphetamine) hoàn mẫu sau giám định, được đựng trong 01(một) phong bì niêm phong của phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa, được niêm phong bởi chữ ký của Nguyễn Trần Đăng, lại Thị Thanh Loan và Bùi Hữu Hùng cùng các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, hiện đang tạm giữ tại Chi cục THADS huyện Nông Cống theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 25/3/2021 giữa Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa và Chi cục THADS huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Đình A phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Nông Cống;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Công an huyện Nông Cống;
- Chi cục THADS Nông Cống;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Kỳ Anh